DANH SÁCH TTHC DÙNG CHUNG CẤP TỈNH - CẤP XÃ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Nhóm
1	2.002855	Tiếp nhận học sinh Việt Nam từ nước ngoài về nước	Giáo dục trung học	Dùng chung
2	2.002856	Tiếp nhận học sinh người nước ngoài	Giáo dục trung học	Dùng chung
3	2.002854	Chuyển trường và tiếp nhận học sinh	Giáo dục trung học	Dùng chung
4	2.002857	Tiếp nhận học sinh xin học lại	Giáo dục trung học	Dùng chung
5	1.001714	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Dùng chung
6	1.002407	Xét, cấp học bổng chính sách	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Dùng chung
7	1.005143	Phê duyệt Đề án dạy và học bằng tiếng nước ngoài	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Dùng chung
8	1.005090	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	Thi, tuyển sinh	Dùng chung
9	1.010727	Cấp giấy phép môi trường	Môi trường	Dùng chung
10	1.010729	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	Môi trường	Dùng chung
11	1.010733	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Môi trường	Dùng chung
12	1.014129	Đăng ký tài khoản trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon	Biến đổi khí hậu	Dùng chung
13	1.014136	Đăng ký/Điều chỉnh dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước	Biến đổi khí hậu	Dùng chung
14	1.014131	Thay đổi thành phần tham gia dự án	Biến đổi khí hậu	Dùng chung

15	1.014132	Hủy đăng ký dự án	Biến đổi khí hậu	Dùng chung
16	1.014133	Cấp tín chỉ các-bon theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước	Biến đổi khí hậu	Dùng chung
17	2.002848	Hủy đăng ký tín chỉ các-bon tự nguyện	Biến đổi khí hậu	Dùng chung
18	2.002849	Chuyển quyền sở hữu hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon ngoài hệ thống giao dịch các-bon	Biến đổi khí hậu	Dùng chung
19	2.001661	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Dùng chung
20	2.001921	Chấp thuận vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biển quảng cáo, biển thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ	Lĩnh vực đường bộ	Dùng chung
21	1.013061	Cấp giấy phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác	Lĩnh vực đường bộ	Dùng chung
22	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	Lĩnh vực đường bộ	Dùng chung
23	1.000314	Chấp thuận vị trí đấu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	Lĩnh vực đường bộ	Dùng chung
24	1.014791	Cấp giấy phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác	Lĩnh vực đường bộ	Dùng chung
25	1.014790	Chấp thuận thiết kế nút giao đối với đường địa phương đang khai thác	Lĩnh vực đường bộ	Dùng chung
26	1.004088	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
27	1.004047	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
28	1.004036	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung

29	2.001711	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
30	1.004002	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
31	1.003970	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
32	1.006391	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính Cấp thành phố khác	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
33	1.003930	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
34	2.001659	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
35	1.009465	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
36	1.005040	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
37	1.014159	Cung cấp thông tin về hồ sơ cắm mốc theo quy hoạch, thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn	Dùng chung
38	1.002693	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật	Dùng chung
39	1.013702	Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
40	1.013703	Thủ tục thành lập hội	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
41	1.013707	Thủ tục chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
42	1.013708	Thủ tục hội tự giải thể	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
43	1.013709	Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
44	1.014942	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung

45	1.014944	Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
46	1.014945	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
47	1.014947	Thủ tục quỹ tự giải thể	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
48	1.013704	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
49	1.013706	Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội.	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
50	1.013710	Thủ tục hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
51	1.014943	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý quỹ; Công nhận Hội đồng quản lý quỹ khi thay đổi, bổ sung thành viên hoặc hết nhiệm kỳ	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
52	1.014946	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	Hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Dùng chung
53	1.115959	Thủ tục xét tuyển viên chức	Công chức, viên chức	Dùng chung
54	1.115960	Thủ tục thi tuyển Viên chức	Công chức, viên chức	Dùng chung
55	1.014113	Thủ tục xét tuyển công chức	Công chức, viên chức	Dùng chung
56	1.014111	Thủ tục thi tuyển công chức	Công chức, viên chức	Dùng chung
57	1.014318	Thủ tục tuyển chọn Tổng công trình sư Dự án	Công chức, viên chức	Dùng chung
58	1.014319	Thủ tục tuyển chọn Kiến trúc sư trưởng cấp bộ, cấp tỉnh, Dự án	Công chức, viên chức	Dùng chung
59	1.014352	Thủ tục tuyển chọn chuyên gia	Công chức, viên chức	Dùng chung

60	3.000291	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất	Quản lý công sản	Dùng chung
61	1.012994	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Tài chính đất đai	Dùng chung
62	1.012995	Ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư	Tài chính đất đai	Dùng chung
63	1.012996	Thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ	Tài chính đất đai	Dùng chung
64	1.013040	Thủ tục nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	Thuế, phí, lệ phí	Dùng chung
65	1.014736	Lựa chọn, phê duyệt dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị	Quản lý chương trình mục tiêu quốc gia	Dùng chung
66	3.000410	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	Quản lý công sản	Dùng chung
67	2.002516	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	. Lĩnh vực Hộ tịch	Dùng chung
68	2.000635	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	. Lĩnh vực Hộ tịch	Dùng chung
69	2.000908	Cấp bản sao từ sổ gốc	Lĩnh vực Chứng thực	Dùng chung
70	2.000815	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	Lĩnh vực Chứng thực	Dùng chung
71	2.000884	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	Lĩnh vực Chứng thực	Dùng chung
72	2.000992	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	Lĩnh vực Chứng thực	Dùng chung
73	2.001008	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	Lĩnh vực Chứng thực	Dùng chung
74	1.012422	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”	Thi đua – Khen thưởng	Dùng chung

75	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em	Dùng chung
76	1.004944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Dân số, Bà mẹ - Trẻ em	Dùng chung
77	1.014155	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do nhà đầu tư tổ chức lập)	Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn	Dùng chung
78	1.014157	Thẩm định quy hoạch,điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do nhà đầu tư tổ chức lập)	Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn	Dùng chung
79	1.014156	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập	Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn	Dùng chung
80	1.014158	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn thuộc (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập)	Lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn	Dùng chung
81	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	Lĩnh vực hoạt động xây dựng	Dùng chung
82	1.115949	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa	Dùng chung
83	1.116907	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	Bảo trợ xã hội	Dùng chung
84	1.116908	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	Bảo trợ xã hội	Dùng chung